

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚ MỸ
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **56/2020/HS – ST**
Ngày: 22-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Công Trường

2. Bà Nguyễn Thị Kim Nhung

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hằng – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Phú Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 37/2020/TLST – HS ngày 05 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2020/QĐXXST – HS ngày 08 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Trịnh Hoài N - Sinh năm 1994 tại tỉnh Cà Mau. Nơi cư trú: Ấp C, xã PH, huyện CN, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Việt N1, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Hồng L, sinh năm 1964; vợ, con chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 11/12/2019 (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại:

- Ông Trần Ngọc P1, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố T, phường PM, thị xã PM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố T, phường PH, thị xã PM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Anh Bùi Quốc S, sinh năm 2000 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố V, phường PM, thị xã PM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Chị Nguyễn Thị Khả Y, sinh năm 2000 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố T, phường PM, thị xã PM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Ông Lê Anh T, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố S, phường H, thị xã PM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Ông Lê Anh D, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp S, xã SX, thị xã PM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có nghề nghiệp ổn định nên Trịnh Hoài N nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác bằng cách sử dụng tài khoản có tên “**NH**” trên mạng xã hội Facebook, đăng thông tin nhận làm các loại giấy tờ giả như bằng lái xe, sổ hộ khẩu... Khi ai có nhu cầu sẽ liên lạc với N, thỏa thuận giá cả và đưa tiền đặt cọc cho N trước, sau đó N chiếm đoạt số tiền của khách vì N không có khả năng và thẩm quyền để làm những loại giấy tờ trên. Để thực hiện được mục đích của mình, N đã đến tiệm photocopy ở phường MX, thị xã Phú Mỹ (chưa rõ địa chỉ cụ thể) nhờ làm các “*Phiếu thanh toán khách hàng*”, trên phiếu in chữ “*Trung tâm cấp bằng Thiên Vương*”, 01 con dấu bằng nhựa màu đỏ của trung tâm và số điện thoại của N nhằm mục đích tạo sự tin tưởng cho những người nhờ N làm giấy tờ. Trong thời gian từ tháng 11/2019 đến tháng 12/2019, N đã nhiều lần có hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác.

Cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Do có nhu cầu học lái xe ô tô hạng B2 nên ông Trần Ngọc P1 đã lên mạng xã hội Facebook thì thấy tài khoản có tên “**NH**” đăng dịch vụ làm các loại giấy tờ giả như bằng lái xe, sổ hộ khẩu ... ông P1 liên hệ với N để nhờ N làm giấy phép lái xe hạng B2. N đồng ý và hẹn gặp ông P1 lúc 09 giờ ngày 02/12/2019 tại quán cà phê Napoli, thuộc khu phố V, phường PM, thị xã PM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để thỏa thuận. Tại đây, N nói với ông P1 giá làm giấy phép lái xe hạng B2 là 5.000.000 đồng và yêu cầu ông P1 đóng trước 2.000.000 đồng, khi nào lấy bằng sẽ đóng số tiền còn lại. Ông P1 đồng ý nên đóng tiền, N nhận tiền và đưa cho ông P1 01 “*Phiếu thanh toán khách hàng*” có dấu mộc màu đỏ “*Trung tâm cấp bằng Thiên Vương*”. Đến khoảng 15 giờ ngày 05/12/2019, N sử dụng tài khoản “**NH**” nhắn tin yêu cầu ông P1 đóng số tiền còn lại thì sẽ có nhân viên đến nhà ông P1 giao giấy phép lái xe hạng B2. Do tin tưởng nên ông P1 đã đồng ý và gửi số tiền 3.000.000 đồng vào tài khoản Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank) mang tên Trần Văn C như yêu cầu của N. Sau khi ông P1 chuyển tiền vào tài khoản, N đã chiếm đoạt số tiền trên tiêu xài cá nhân.

Lần thứ hai: Do bị mất sổ hộ khẩu của gia đình nên ông Nguyễn Văn K đã liên hệ với N nhờ N làm 01 sổ hộ khẩu. N đồng ý và hẹn ông K đến quán cà phê Napoli để thỏa thuận. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 06/12/2019, ông K đến điểm hẹn gặp N. Tại đây, N nói với ông K giá làm 01 sổ hộ khẩu là 5.000.000 đồng và yêu cầu ông K phải đưa trước cho N 2.600.000 đồng, số tiền còn lại sẽ thanh toán khi nhận sổ hộ khẩu. Ông K đồng ý rồi đưa tiền cho N, N nhận tiền và đưa cho ông P1 01 “*Phiếu thanh toán khách hàng*” có dấu mộc màu đỏ “*Trung tâm cấp bằng Thiên Vương*”. Sau khi nhận tiền từ ông K, N đã chiếm đoạt số tiền trên tiêu xài cá nhân và không liên lạc gì với ông K nữa.

Ngoài ra, cũng với thủ đoạn nêu trên, N đã gặp anh Bùi Quốc S, chị Nguyễn Thị Khả Y, ông Lê Anh T và ông Lê Anh D để thỏa thuận làm giấy phép lái xe hạng A1 với giá 1.500.000 đồng. N yêu cầu những bị hại này giao trước cho N 40% chi phí, số tiền còn lại sẽ giao khi nhận giấy phép lái xe. Cụ thể:

Ngày 29/11/2019 tại quán cà phê Napoli, N đã nhận của ông Bùi Quốc S và chị Nguyễn Thị Khả Y mỗi người 600.000 đồng.

Ngày 02/12/2019 tại quán cà phê Napoli, N đã nhận của ông Lê Anh T số tiền 600.000 đồng.

Ngày 03/12/2019 cũng tại địa điểm trên, N đã nhận của ông Lê Anh D số tiền 600.000 đồng.

Sau khi nhận tiền, N đã tiêu xài cá nhân hết và không liên lạc với anh S, chị Y, ông T và ông D nữa.

Quá trình điều tra, Trịnh Hoài N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Vật chứng của vụ án:

01 hộp hình vuông, kích thước 10cm x 8cm, được làm bằng bìa giấy, bên ngoài được bọc lớp nilon trong, trên bề mặt hộp có dán phiếu gửi in chữ: “Người gửi: Shop Thiên Vương, Thanh Bình, Trảng Bàng; tên hàng: Tiền thông minh; phí thu hộ: 550.000; người nhận: Nam Trần; địa chỉ: đường Phạm Văn Thuận, Công ty Bitis Biên Hoà, Đồng Nai; số điện thoại: 0387980987; trên góc phải phía trên của phiếu có dấu mộc đỏ hình chữ nhật có chữ: Hàng niêm phong không được xem; bên trong hộp có nhiều lá bài tu lơ kho”.

01 hộp hình chữ nhật, kích thước 17cm x 11cm x 4cm, được làm bằng bìa giấy, bên ngoài được bọc lớp nilon trong, trên bề mặt hộp có dán phiếu gửi in chữ: “Người gửi: Shop Thiên Vương, Thanh Bình, Trảng Bàng; tên hàng: Tiền thông minh; phí thu hộ: 3.050.000; người nhận: Khánh Phạm; địa chỉ: Hắc Dịch, Mỹ Xuân, Tân Thành, BR-VT; số điện thoại: 0973945550; trên góc phải của hộp này có dấu mộc đỏ hình chữ nhật: Hàng niêm phong không được xem; bên trong hộp có nhiều giấy vệ sinh và dây điện.

01 chứng minh nhân dân mang tên Trịnh Hoài N; 01 thẻ ATM Agibank mang tên Trần Văn C và 01 con dấu bằng nhựa màu đỏ in nội dung “Trung tâm cấp bằng Thiên Vương”.

Về trách nhiệm dân sự:

- Gia đình bị cáo đã bồi thường cho ông Trần Ngọc P1 số tiền 5.000.000 đồng; bồi thường cho ông Lê Văn D số tiền 600.000 đồng và bồi thường cho ông Lê Anh T số tiền 600.000 đồng. Ông P, ông D và ông T đã nhận tiền và không yêu cầu gì thêm.

- Anh Bùi Quốc S, chị Nguyễn Thị Khả Y và ông Nguyễn Văn K yêu cầu bị cáo bồi thường theo quy định của pháp luật.

Tại Cáo trạng số 54/CT-VKS ngày 03/3/2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã truy tố Trịnh Hoài N về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ giữ quyền công tố tại

phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo N từ 12 đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Qua xem xét toàn bộ hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Điều tra và Viện kiểm sát đã tuân thủ nghiêm thủ tục tố tụng trong việc thu thập chứng cứ theo quy định tại các điều 88, 98, 105 Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra không có bức cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về nội dung vụ án và tội danh*:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, qua đối chiếu với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nhận thấy phù hợp với nhau, do vậy đủ căn cứ kết luận:

Do không có công việc ổn định nên trong khoảng thời gian từ tháng 11/2019 đến tháng 12/2019 Trịnh Hoài N đã nhiều lần sử dụng tài khoản tên “**NH**” trên mạng xã hội Facebook, đăng nội dung thể hiện N nhận làm các loại giấy tờ giả như bằng lái xe, sổ hộ khẩu... N đã hẹn các bị hại tại quán cà phê Napoli, thuộc khu phố V, phường PM, thị xã PM, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để thỏa thuận và chiếm đoạt tài sản của ông Trần Ngọc P1, ông Lê Văn D, ông Lê Anh T, ông Nguyễn Văn K, anh Bùi Quốc S và chị Nguyễn Thị Khả Y.

Theo hướng dẫn tại mục 2.2 Thông tư liên tịch số 02/2001/TANDTC-VKSNDTC-BCA-BTP ngày 25/12/2001 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công An, Bộ Tư pháp thì “*trong trường hợp có đầy đủ căn cứ chứng minh rằng người có hành vi xâm phạm sở hữu có ý định xâm phạm đến tài sản có giá trị cụ thể theo ý thức chủ quan của họ thì lấy giá trị tài sản đó để xem xét việc truy cứu trách nhiệm hình sự đối với người có hành vi xâm phạm*”. Như vậy, phải xác định tổng giá trị tài sản bị cáo N đã chiếm đoạt của các bị hại là 16.000.000 đồng.

Bị cáo không có khả năng làm các loại giấy tờ như giấy phép lái xe hạng A1, B2, sổ hộ khẩu gia đình nhưng đã đưa ra thông tin gian dối, tạo lòng tin cho các bị hại để chiếm đoạt tài sản của họ. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo xác định chưa làm được giấy tờ giả cho các bị hại trong vụ án hay những người khác. Con dấu bằng nhựa màu

đỏ in nội dung “Trung tâm cấp bằng Thiên Vương” do bị cáo tự nghĩ và thuê tiệm photo làm ra với mục đích tạo niềm tin cho các bị hại để chiếm đoạt tài sản, không phải làm giả con dấu của trung tâm nào trên địa bàn thị xã Phú Mỹ nên không có căn cứ xem xét xử lý bị cáo về hành vi làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức.

[3] *Về tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo:*

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân. Ngoài ra còn tác động xấu đến tình hình trật tự, trị an ở địa phương. Vì vậy, cần xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo biết tôn trọng pháp luật và tôn trọng tài sản của người khác, đồng thời cũng nhằm mục đích phòng ngừa tội phạm chung.

[4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường cho ông P1, ông D, ông T là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:*

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo đồng ý bồi thường cho anh S 600.000 đồng, bồi thường cho chị Y 600.000 đồng, bồi thường cho ông K 2.600.000 đồng.

[6] *Về xử lý vật chứng:*

Cần tịch thu tiêu hủy:

01 hộp hình vuông, kích thước 10cm x 8cm, được làm bằng bìa giấy, bên ngoài được bọc lớp nilon trong, trên bề mặt hộp có dán phiếu gửi in chữ: “Người gửi: Shop Thiên Vương, Thạnh Bình, Trảng Bàng; tên hàng: Tiền thông minh; phí thu hộ: 550.000; người nhận: Nam Trần; địa chỉ: đường Phạm Văn Thuận, Công ty Bitis Biên Hoà, Đồng Nai; số điện thoại: 0387980987; trên góc phải phía trên của phiếu có dấu mộc đỏ hình chữ nhật có chữ: Hàng niêm phong không được xem; bên trong hộp có nhiều lá bài tú lơ khơ”.

01 hộp hình chữ nhật, kích thước 17cm x 11cm x 4cm, được làm bằng bìa giấy, bên ngoài được bọc lớp nilon trong, trên bề mặt hộp có dán phiếu gửi in chữ: “Người gửi: Shop Thiên Vương, Thạnh Bình, Trảng Bàng; tên hàng: Tiền thông minh; phí thu hộ: 3.050.000; người nhận: Khánh Phạm; địa chỉ: Hắc Dịch, Mỹ Xuân, Tân Thành, BR-VT; số điện thoại: 0973945550; trên góc phải của hộp này có dấu mộc đỏ hình chữ nhật: Hàng niêm phong không được xem; bên trong hộp có nhiều giấy vệ sinh và dây điện.

01 thẻ ATM Agibank mang tên Trần Văn C.

01 con dấu bằng nhựa màu đỏ in nội dung “Trung tâm cấp bằng Thiên Vương”

Trả lại cho chị cáo 01 chứng minh nhân dân mang tên Trịnh Hoài N.

[7] *Về án phí:* Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 174, điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Hoài N phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, xử phạt bị cáo N 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/12/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên xử:

2.1. Tịch thu tiêu hủy:

01 hộp hình vuông, kích thước 10cm x 8cm, được làm bằng bìa giấy, bên ngoài được bọc lớp nilon trong, trên bề mặt hộp có dán phiếu gửi in chữ: “Người gửi: Shop Thiên Vương, Thanh Bình, Trảng Bàng; tên hàng: Tiền thông minh; phí thu hộ: 550.000; người nhận: Nam Trần; địa chỉ: đường Phạm Văn Thuận, Công ty Bitis Biên Hoà, Đồng Nai; số điện thoại: 0387980987; trên góc phải phía trên của phiếu có dấu mộc đỏ hình chữ nhật có chữ: Hàng niêm phong không được xem; bên trong hộp có nhiều lá bài tú lơ khơ”.

01 hộp hình chữ nhật, kích thước 17cm x 11cm x 4cm, được làm bằng bìa giấy, bên ngoài được bọc lớp nilon trong, trên bề mặt hộp có dán phiếu gửi in chữ: “Người gửi: Shop Thiên Vương, Thanh Bình, Trảng Bàng; tên hàng: Tiền thông minh; phí thu hộ: 3.050.000; người nhận: Khánh Phạm; địa chỉ: Hắc Dịch, Mỹ Xuân, Tân Thành, BR-VT; số điện thoại: 0973945550; trên góc phải của hộp này có dấu mộc đỏ hình chữ nhật: Hàng niêm phong không được xem; bên trong hộp có nhiều giấy vệ sinh và dây điện.

01 thẻ ATM Agibank mang tên Trần Văn C.

01 con dấu bằng nhựa màu đỏ in nội dung “Trung tâm cấp bằng Thiên Vương”

2.2. Trả lại cho bị cáo 01 chứng minh nhân dân mang tên Trịnh Hoài N.

(Các vật chứng nêu trên hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 551/BB-CCTHADS ngày 04/02/2020).

3. Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự, ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Trịnh Hoài N về việc đồng ý bồi thường thiệt hại cho anh Bùi Quốc S số tiền 600.000 đồng, bồi thường cho chị Nguyễn Thị Khả Y 600.000 đồng, bồi thường cho ông Nguyễn Văn K số tiền 2.600.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

4. Về án phí:

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trịnh Hoài N phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trịnh Hoài N phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt, thời hạn kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV 06, Công an tỉnh BR-VT;
- VKSND TX.Phú Mỹ;
- Cơ quan CSĐT Công an TX.Phú Mỹ;
- Chi cục Thi hành án dân sự TX.Phú Mỹ;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký tên và đóng dấu)

Trần Thị Nhung